**MỘT VÀI KINH NGHIỆM TRONG GIẢNG DẠY MÔN TIN HỌC 6**

**PHẦN 1**

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

**I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI**

1. Tầm quan trọng của công nghệ thông tin:

Trong thời đại ngày nay, sự bùng nổ công nghệ thông tin đã góp phần và sự phát triển kinh tế xã hội. Đảng và Nhà nước đã xác định rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của công nghệ thông tin, yêu cầu đẩy mạnh công nghệ thông tin, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập.

Chính vì xác định được tầm quan trọng đó nên môn Tin học đã được đưa vào nhà trường và ngay từ cấp học THCS, học sinh được tiếp cận với môn tin học để làm quen dần với lĩnh vực công nghệ thông tin, tạo cơ sở ban đầu để học những phần nâng cao trong các cấp học tiếp theo.

2. Tác dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở bậc THCS:

- Đây là môn học rất mới đối với các em học sinh, nhất là ở khu vực nông thôn.

- Môn tin học ở bậc THCS cụ thể là chương trình tin học 6 bước đầu giúp học sinh làm quen với một số kiến thức ban đầu về công nghệ thông tin như:

+ Một số bộ phận cơ bản của máy tính.

+ Một số phần mềm học tập.

+ Hệ điều hành Windows và một số thuật ngữ thường dung trong tin học, học sinh có thể soạn thảo văn bản và một số kỹ năng khác trong tin học.

- Hình thành cho học sinh một số phẩm chất và năng lực như:

+ Bước đầu hình thành năng lực tổ chức và xử lý thông tin, hiểu được khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập.

+ Có ý thức, thái độ và thói quen sử dụng máy tính và các sản phẩm của tin học trong hoạt động học tập và biết vận dụng trong cuộc sống.

+ Có ý thức tìm hiểu công nghệ thông tin trong các hoạt động xã hội.

3. Đặc biệt khi học sinh học các phần mềm như:

+ Phần mềm soạn thảo văn bản: Học sinh vận dụng từ môn học “ngữ văn” để trình bày một văn bản sao cho phù hợp và đúng quy tắc.

+ Trong chương trình tin học 6 được phân bố xen kẽ giữa các bài lý thuyết và thực hành. Điều đó sẽ rèn luyện cho học sinh óc tư duy sáng tạo cũng như giúp các em vận dụng được kiến thức từ bài học lý thuyết.

**II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI:**

- Nghiên cứu cơ sở lý luận và cở sở thực tiễn của đề tài.

- Đề ra một số biện pháp và việc dạy học tin học trong chương trình tin học lớp 6

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đặc biệt là giảng dạy môn tin học nhằm đem lại hiệu quả cao trong giảng dạy.

**III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI:**

- Học sinh khối lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tất Thành.

- Thời gian nghiên cứu năm học 2015 – 2016 và học kỳ I năm học 2016 - 2017

**IV. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:**

- Phỏng vấn học sinh khối 6

- Kiểm tra việc học tập của học sinh thông qua kiểm tra bài cũ, chuẩn bị bài mới.

- Sử sụng bảng đối chiếu để thu thập.

- Kiểm tra chất lượng tiếp thu vận dụng sau giờ học lý thuyết.

- Tổng kết, rút kinh nghiệm

**Phần 2**

**NỘI DUNG**

**I. CƠ SỞ LÝ LUẬN:**

+ Nghị quyết 40/2000/QH10 ngày 9/12/2000 về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông

+ Chỉ thị 14/2001/CT-TTG ngày 9/12/2000 về việc đổi mới chương trình giáo dục puổ thông thực hiện nghị quyết số 40/2000/QH10 của Quốc hội:

+ Chỉ thị số 29/2001/CT-BGDĐT, ngày 30/7/2001, về việc tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục, nội dung Tổ chức tốt việc dạy và học tin học ở tất cả các cấp học, bậc học, ngành học nhằm phổ cập tin học trong nhà trường, Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo ở tất cả các cấp học, bậc học, ngành học theo hướng sử dụng công nghệ thông tin như là một công cụ hỗ trợ đắc lực nhất cho đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập ở tất cả các môn học.

**II. CƠ SỞ THỰC TIỄN**

\* Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện đề tài

1. Thuận lợi:

\* Nhà trường:

- Được sự đầu tư ủng hộ của các cấp uỷ, các ban ngành và sự đồng tình ủng hộ của phụ huynh toàn trường.

- Ban giám hiệu nhà trường đã tạo điều kiện để học sinh có thể học từ khối lớp 6, cũng như các điều kiện có thể nhằm phục vụ cho việc dạy và học môn Tin học.

\* Học sinh:

- Học sinh rất hứng thú học vì là môn học trực quan, sinh động, môn học khám phá những lĩnh vực mới nhất là những tiết thực hành.

2. Khó khăn:

\* Nhà trường:

- Về cơ sở vật chất:

+ Nhà trường chưa có phòng máy chuyên dụng, phải sử dụng phòng học để lắp đặt máy tính vì vậy việc lắp đặt, bố trí rất khó khăn cho việc theo dõi, hướng dẫn các em trong quá trình học tập.

+ Số lượng máy còn ít, chưa đủ để mỗi em một máy, khi thực hành có tới 2 hoặc 3 em ngồi cùng một máy nên các em không có nhiều thời gian để thực hành làm bài tập một cách đầy đủ.

+ Nhiều máy được cấp đã lâu, cấu hình máy đã cũ, tốc độ chậm, chất lượng không còn tốt nên hay bị hỏng, ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng học tập của học sinh.

- Về chương trình sách giáo khoa:

+ Môn tin học mới là môn tự chọn trong chương trình bậc THCS nên sự phân phối chương trình bước đầu chưa có sự thống nhất và đang hoàn chỉnh.

+ Các hình ảnh trong sách giáo khoa chưa có ghi chú hình ảnh đính kèm để học sinh dễ theo dõi: Ví dụ ghi chú hình 1, 2, 3,…..

- Về học sinh:

Các em học sinh đều ở vùng nông thôn, một số gia đình kinh tế còn nhiều khó khăn chưa có điều kiện mua được máy tính riêng ở nhà vì vậy các em chưa được tiếp cận nhiều với máy tính, ít được thực hành dẫn tới một số thao tác các chưa thành thạo còn hay quên.

**III. THỰC TRẠNG:**

Trước khi thực hiện đề tài, trong quá trình giảng dạy môn tin học 6 trong nhiều năm và cụ thể năm học 2015 – 2016 tôi đã theo dõi khảo sát ngẫu nhiên 150 em học sinh thông qua giờ dạy lý thuyết vận dụng thực hành, qua kiểm tra bài cũ và các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ tôi thấy ở học sinh còn rất nhiều hạn chế trong học tập và vận dụng thực hành.

Kết quả thu khảo sát được:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Về mức độ thao tác | Trước khi thực hiện đề tài | |
| Số học sinh | Tỷ lệ |
| Về thao tác nhanh, chính xác | 19/150 | 12.7% |
| Về thao tác đúng, chính xác | 45/150 | 30.0% |
| Về thao tác chậm, chưa chính xác | 57/150 | 38.0% |
| Và chưa biết thao tác | 29/150 | 19.3% |

Nguyên nhân:

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Về phương pháp dạy: Trong quá trình giảng dạy do cơ sở vật chất chưa được đồng bộ vì thế giáo viên cũng gặp nhiều khó khăn để sử dụng, vận dụng phương pháp của mình.

+ Về cách học của học sinh: Nhiều em còn ham chơi lười học, lười nghiên cứu bài vì vậy phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập.

- Nguyên nhân khách quan:

\* Về cơ sở vật chất:

+ Nhà trường chưa có phòng máy chuyên dụng, phải sử dụng phòng học để lắp đặt máy tính vì vậy việc lắp đặt, bố trí rất khó khăn cho việc theo dõi, hướng dẫn các em trong quá trình học tập.

+ Số lượng máy còn ít, chưa đủ để mỗi em một máy, khi thực hành có tới 2 hoặc 3 em ngồi cùng một máy nên các em không có nhiều thời gian để thực hành làm bài tập một cách đầy đủ.

+ Nhiều máy được cấp đã lâu, cấu hình máy đã cũ, tốc độ chậm, chất lượng không còn tốt nên hay bị hỏng, ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng học tập của học sinh.

\* Về học sinh:

Các em học sinh đều ở vùng nông thôn, một số gia đình kinh tế còn nhiều khó khăn chưa có điều kiện mua được máy tính riêng ở nhà vì vậy các em chưa được tiếp cận nhiều với máy tính, ít được thực hành dẫn tới một số thao tác các chưa thành thạo còn hay quên.

**IV. MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỂ DẠY TIN HỌC CÓ HIỆU QUẢ HƠN.**

1. Xây dựng kế hoạch bài dạy, xây dựng ý tưởng, thiết kế bài dạy phù hợp:

- Ngay từ bài học đầu tiên trong chương trình học Tin học 6, giáo viên phải xác định rõ mục tiêu cho học sinh trong quá trình học nhận biết các bộ phận cơ bản của máy tính, tác dụng của các bộ phận đó bằng cách cho học sinh quan sát trong bài học lý thuyết.

***Ví dụ:*** Bài làm thực hành số 1: “***Làm quen với một số thiết bị máy tính***”. Khi giới thiệu bộ phận chuột máy tính, giáo viên mô tả hình ảnh bên ngoài của con chuột, giới thiệu một số loại chuột máy tính, các nút điều khiển trên chuột, chức năng của các nút đó, cách cầm chuột, sử dụng các ngón tay cầm chuột và điều khiển các nút của chuột, để khi thực hành các thao tác sẽ đúng và nhanh hơn.

- Trong quả trình học tập học sinh quan sát chuột, quan sát thao tác mẫu của giáo viên khi sử dụng chuột.

- Giáo viên biết kết hợp giữa giờ lý thuyết và thực hành sao cho phù hợp, không nên xem nhẹ giờ học lý thuyết, nắm vững lý thuyết thì thực hành mới tốt được cũng như khi học sinh thực hành tốt thì sẽ hiểu sâu về lý thuyết.

***Ví dụ:*** Khi học bài thực hành bài số 3, 4 “***Các thao tác thư mục, Các thao tác với tệp tin***”. Tiết học lý thuyết giáo viên hướng dẫn thao tác: cách tạo một thư mục mới, cách đổi tên thư mục, cách sao chép thư mục, cách di chuyển thư mục, cách xoá thư mục; cách mở tệp tin, cách đổi tên tệp tin, cách sao chép tệp tin, cách di chuyển tệp tin, cách xoá tệp tin … giáo viên hướng dẫn từng bước kết hợp hướng dẫn thực hành, để khi các em thực hành có thể nắm được các bước và thực hành tốt hơn.

- Giáo viên nên tận dụng những phương tiện sẵn có của môn tin học để áp dụng vào trong giảng dạy như giáo án điện tử, sử dụng phần mềm Netop School (phần mềm giảng dạy và học tập) …. để học sinh dễ quan sát và nhận biết các thap tác mẫu của giáo viên, giúp cho buổi học có hiệu quả.

Khi tổng hợp kết quả thu được: (HKI/2016 – 2017)

(Khảo sát ngẫu nhiên 150 em học sinh)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Về mức độ thao tác | Sau khi thực hiện đề tài | |
| Số học sinh | Tỷ lệ |
| Về thao tác nhanh, chính xác | 39/150 | 26.0% |
| Về thao tác đúng, chính xác | 78/150 | 52.0% |
| Về thao tác chậm, chưa chính xác | 26/150 | 17.3% |
| Và chưa biết thao tác | 7/150 | 4.7% |

- Các bài học thực hành, giáo viên cho học sinh làm bài tập một cách cụ thể, rõ ràng, hướng dẫn theo nhóm khi học sinh làm để học sinh theo dõi, quan sát và làm bài tập.

***Ví dụ:*** Dạy bài thực hành “***Em tập chỉnh sửa văn bản***” giáo viên giao bài tập thực hành, sau đó giáo viên sử dụng hướng dẫn trực tiếp trên máy phần mềm Netop School cho học sinh quan sát thao tác của giáo viên và hướng dẫn các bước thực hiện của giáo viên. Trong quá trình thực hành, giáo viên theo dõi hướng dẫn cho các em.

2. Hệ thống củng cố lại các bài tập thực hành có thể liên hệ với môn học khác trong chương trình học của các em. Các bài tập yêu cầu không quá dài, nâng dần mức độ, ngoài ra giáo viên kết hợp kiến thức bài học trước để học sinh có điều kiện ôn tập lại và biết vận dụng một cách có hệ thống.

3. Trong giờ thực hành giáo viên nên tạo sự tranh đua giữa các nhóm bằng cách phân công các nhóm làm bài thực hành, sau đó các nhóm nhận xét, chấm điểm (dưới sự chỉ sẫn của giáo viên)

của nhau để tạo được sự hào hứng học tập và sáng tạo trong quá trình thực hành.

4. Tận dụng những nguồn tài nguyên sẵn có của máy tính hoặc truy cập mạng để tìm kiếm thông tin phục vụ cho quá trình dạy và học.

5. Sử dụng một số phần mềm học tập như phần mềm “Mouse Skills” để rèn luyện về thao tác chuột, phần mềm “Mario Typing” để luyện các ngón tay khi thao tác bàn phím, phần mềm quan sát trái đất và các vì sao trong hệ mặt trời, phần mềm luyện tư duy, tính toán….

6. Giáo viên có kế hoạch tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao kiến thức, tham khảo các tài liệu có liên quan và có thể hỏi từ chính các đồng nghiệp để tích lũy kinh nghiệm bản thân đáp ứng được những yêu cầu đổi mới, cập nhật thông tin thường xuyên. Trong quá trình giảng dạy Tin học, giáo viên không những sử dụng tốt kiến thức môn học mà cũng phải tìm hiểu vận dụng một số kiến thức khác như văn hoá, kinh tế, chính trị, xã hội để nâng cao nhận thức của bản thân.

**Phần 3**

**KẾT LUẬN**

**I. KẾT QUẢ**

Qua quá trình áp dụng vào giảng dạy tin học khối 6, so sánh với bảng tổng hợp kết quả thu thập trước đó và tôi đã thu được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ thao tác | Trước khi thực hiện đề tài | | Sau khi thực hiện đề tài | | Tỷ lệ  tăng giảm |
| Số HS | Tỷ lệ | Số HS | Tỷ lệ |
| Thao tác nhanh, chính xác | 19/150 | 12.7% | 39/150 | 26.0% | Tăng 13.3% |
| Thao tác đúng, chính xác | 45/150 | 30.0% | 78/150 | 52.0% | Tăng 22% |
| Thao tác chậm, chưa chính xác | 57/150 | 38.0% | 26/150 | 17.3% | Giảm 20.7% |
| Chưa biết thao tác | 29/150 | 19.3% | 7/150 | 4.7% | Giảm 14.7% |

Từ bảng kết quả trên cho thấy một số biện pháp được áp dụng vào việc dạy học Tin học lớp 6 đã trình bày ở trên các em không những nắm vững kiến thức mà trong quá trình học tập các em học tập tích cực hơn, tiếp thu bài nhanh hơn, có chất lượng thực sự.

**II. BÀI HỌC**

- Sử dụng phương pháp mới trong dạy học, cách học, tạo sự hứng thú tiếp thu bài.

- Yêu nghề nâng cao chuyên ôn nghiệp vụ…

- Dự giờ thăm lớp, vận dụng phương pháp giảng dạy các bộ môn khác.

- Tham mưu với nhà trường để nâng cấp máy tính, thay thế trang thiết bị dạy học.

- Thực hiện tốt các quy định của ngành đề ra.

Trên đây là một số biện pháp tôi đã áp dụng vào dạy Tin học 6. Tuy nhiên còn nhiều yếu tố khách quan và chủ quan và vẫn còn nhiều mặt hạn chế. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của đồng nghiệp để phương pháp dạy học của tôi có hiệu quả hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

Duyệt của tổ trưởng Người thực hiện

Nguyễn Thị Chinh

Duyệt của nhà trường

PHỤ LỤC

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| PHẦN I | ĐẶT VẤN ĐỀ | I. Lý do chọn đề tài | Trang 1 |
| II. Mục đích nghiên cứu đề tài | Trang 1 - 2 |
| III. Đối tượng nghiên cứu | Trang 2 |
| IV. Phương pháp nghiên cứu | Trang 2 |
| PHẦN II | NỘI DUNG | I. Cơ sở lý luận | Trang 2 |
| II. Cơ sở thực tiễn | Trang 2 - 3 |
| III. Thực trạng | Trang 3 - 4 |
| IV. Biện pháp | Trang 4 - 6 |
| PHẦN III | KẾT LUẬN | I. Kết quả | Trang 6 |
| II. Bài học | Trang 6 - 7 |